

Đoàn Ngọc Hà

Việc cuối đời



Ông bà Thung vui vẻ vào bữa. Lâu nay, theo sáng kiến của ông bữa nào cũng có món "ghém", ghém ở đây là những chuyện vui làm cho bữa ăn ngon.

Vốn là giáo viên văn, người đầy đà, ưa ướm át, nên chuyện của bà khá đậm. Ông thường khà khà với đám tướng tá trong hội cựu chiến binh rằng ông hơn đứt các cậu khoản ấy.

Bà vừa kể ông nghe cái chuyện cười vãi nước mắt. Cậu Mãng ở quê ra chợ tỉnh gặp một ả... Nó ngọt như đường. Nó thơm lừng. Nó nhúng nhính. Nó điệu đà. Nó thế nào nữa mà cậu ề vai gánh cho nó bao nhiêu là hàng hóa. Đến quăng văng, nó xin hàng, cảm ơn. Khổ! Nó cứ liu riu như sáo, va động vào cậu để... trả công. Cậu then điếng. Về nhà nói với bà, còn ngốt lên vồ đuôi đen đét rằng tiếc.

- Rõ thiệt! Mình có thấy quê mùa ra tỉnh là cứ thiệt...!

Vị trung tá già ngậm ngùi.

- Thiệt đứt chứ ị! Nhưng rồi nghĩ mà thương cho nó! Mãng, con đô Văng; khỏe nhất vùng. Ông khăn gói đi khắp nơi, vật đổ trăm miền thiên hạ. Vào vật, ông uống một lon nước cua rồi bùng lên như một

con hổ. Năm vật ở Kẻ Lý, đám không minh, tức máu, ông bê cả phản quan viên ném vèo ra ngoài sới. Ông bị họ thù, đâm lòi ruột... Mãng có cái dáng của cha. Đen sì và cao ngọc, nghịch ngợm bông lơn nhưng ít học. Vợ sảy thai, nửa đêm hồng hộc cồng chạy xuống trạm xã. Vợ chết, sống độc thân...

- Xóm mình còn con Bột... đến tội! Bà gấp miếng cá kho dọc mùng đắp vào bát cho ông.

Ông lặng thinh. Bà nhâm nhi:

- Hôm qua nó chỉ vào trán tôi: "Nhà bà có đức mà chưa có hậu!"...

- Vậy là nó đã nói động đến nhà ta. - Ông nhỏ nhẹ nhai miếng cơm.

- Thế còn khá! ừ, nói vậy là còn khá...

Đêm ấy, ông không ngủ được. Tầm quá nửa đêm, ông ra khu vườn. Thói quen của ông trong những lúc buồn thường ra vườn ngồi cho tĩnh tâm. Vượt qua những khoảng trống lộng lẫy ánh trăng, ông đến bên phiến đá đặt dưới gốc một cây nhãn. Trước đây phiến đá hướng thẳng ra ao để ông hưởng chút mát lành của hơi nước. Bây giờ, cái ao mang nỗi đau rỉ máu trong lòng ông. Ông hướng thẳng phiến đá về phía vườn nhà cái Bột. Cái vườn hoang ấy thênh thang và rách rưới, vui mắt một chút là những cây bạch đàn. ồ! Lâu nay, ông vẫn ngắm những thân cây ấy, sao mà nó đẹp! Nó ngời sáng như một tia sữa vọt từ lòng đất vào đêm đen. Như cái đêm nay thì nó vươn trắng, mịn nồn tựa da thịt người... Cây đó mà người đâu? Ông Năm Hạng, bố cái Bột trồng nên hàng cây đó... Con người ấy lùn dính đất, lừ lừ và đen trũi. Ông đã lấy những cây bạch đàn ở vườn ươm hợp tác mang về trồng ở vườn nhà mình. Chủ nhiệm si mắng thậm tệ và

tuyên bố đó là tài sản chung, khi nào cây lớn, hợp tác hạ xuống dùng. Uất quá, lão già ốm mà chết.

Bố chết, con bé không còn biết nương tựa vào ai. Mẹ nó như một quả sung rụng, nay ốm, mai đau. Nó đành bỏ cái quyết tâm vào đại học nông nghiệp. May mắn, nó được hợp tác ưu ái đưa vào chân kế toán phụ. Nó hăng sổi, tính toán nhanh, làm giỏi. Người ta có ý bồi dưỡng nó vào chân kế cận. Trong tổ tài vụ hợp tác, có một người khá hào hiệp. Anh ta trắng trẻo, điển trai nếu không có cái chân thọt bắt anh vừa đi vừa "chấm phẩy" xuống đất...

Anh chàng ba con lén vợ, yêu vụng dẫu thầm cô kế toán phụ. Bọt được anh quan tâm mọi mặt. Cuối cùng thì cô gái hai mươi tuổi đổi một đêm cho gã "chấm phẩy" để được một mảnh vải pho. Hợp tác dùng dùng đổ bể do một vụ tham nhũng. Chủ nhiệm lao đao. Kế toán trưởng lộ tẩy về kinh tế, Bọt chữa hoang. Cô bị đe dọa nghiêm trọng, bị phạt đền khá nặng nếu không bảo vệ uy tín cho ban quản lý. Và thế là Bọt rời hợp tác với một tấm thân ô uế, chịu mang tiếng là một con đĩ nơi đầu đình xó chợ... Mọi việc đâu lại vào đấy. Đoàn thanh tra về chỉ là để trấn an dư luận. Chủ nhiệm vẫn vững vàng. Gã "chấm phẩy" điển trai vẫn cứ vênh vang lên kính gọng vàng chấm phẩy trên mặt đường đầy rác rưởi...

Cho đến một đêm, ồ cái đêm cũng trắng sáng như thế này đây. Dạo ấy trung tá Thung vừa chấm dứt cuộc đời binh nghiệp về quê. Ông ngồi thả câu bên cầu ao sau nhà. Một tiếng hét rợn gáy làm ông sửng sốt. Tiếng lịch huych chạy đuổi bên vườn ông Năm Hạng. Hai bóng đen túm được nhau giăng co. Đó là mẹ con bà Năm. Bà rít lên,

bổ soài néo con lại. Đứa con gái vọt lên. Mỗi lần bà tóm được nó lại bị nó văng cho ngã khụy. Cuối cùng thì đứa con gái lao như một mũi tên đến rệ ao. Một tiếng "tôm" ghê rợn! Bà già bò ra mép nước, chới với đôi tay về phía quãng sáng đang vỡ ra lan rộng.

- Ôi con ơi là con ơi! Thôi thế là mang tội với trời... Đứa con gái xốc bà già lên trong tiếng nấc.

- Con xin mẹ! Đó là đứa con của con nhưng lại là giọt máu của một thằng khốn nạn nhất trần đời này!...

Hai mẹ con người khốn khổ đã về rồi, trung tá Thung còn đứng lặng đầu ử rữ. Ông cứ nhìn trân trân vào cái khoảng sáng lạnh ở một góc ao.

ở đây vừa chôn một con người...

Trở về phòng ngủ, ông lão đảo nằm vật xuống. Ông không thể nói nổi kinh hoàng này cho bà biết. Nằm một lúc lâu, ông hốt hoảng chạy ra ao. Liệu còn cứu sống được nó không. Đó, cái khoảng nước sáng như một miếng thủy tinh.

Cái ao là một cổ quan tài, miếng thủy tinh đập nắp. Ông thấy bức bối, khổ đau.

Làm sao lúc ấy, ông không lội ào xuống? Đã đành rằng vết thương làm một khúc xương ống của ông bị dò không bao giờ lội nước được nữa, nhưng ông đã làm ngơ trước một tai nạn! Tự nhiên ông thấy mình tàn nhẫn.

Sáng ấy, bà đi chợ. Ông gọi thằng Thủy. Nó đang leo cây ổi. Nghe tiếng ông ở mé ao, nó nhảy phốc xuống. Ông chỉ tay xuống một góc ao, nơi gần một bè bương ngâm:

- Con xuống đó mò thử xem nếu thấy một vật gì cũng mang lên cho bố!

Ông vừa dứt lời thì thằng bé đã lao xuống như một con nhái. Nó lặn ngụp, mò mẫm rồi nhô lên vuốt mặt, lau láu:

- Bố ạ! Rõ con chạm vào cái gì trơn trơn choài vào trong bè!

Ông chưa kịp nói gì thì thằng bé đã tụt xuống. Và vĩnh viễn nó xuống thủy cung, không bao giờ trở về với ông bà nữa! Thằng Thủy - đứa con duy nhất của ông, lặn độn mãi mới có được nó, mắc vào giữa bè bương. Cái láu táu, đại dột trẻ thơ của nó đã làm ông gây nên một tội ác cuối đời. Ông muốn vớt để chôn đứa bé sơ sinh tội nghiệp kia thì lại giết luôn con mình.

Nỗi đau của ông ngày càng tấy lên da diết cùng với nỗi đau người hàng xóm.

Bà Năm Hạng ốm liệt. Bọt phải bán cả cái xe đạp rách chạy thuốc cho mẹ, rồi nó phải lặn xuống những thùng sâu đồng vắng mò ốc kiếm sống. Nó mò ốc... chao ôi! Người đâu chả thấy, chỉ thấy cái nón nổi lều bều... Được dịp, người ta bắt đầu nói những chuyện rùng rợn, bao nhiêu là chuyện rùng rợn!

Gương nhỡn tiền ra đấy - người ta bình luận - trời có mắt, trời quả báo cho mà biết. Loại cầm thú còn biết thương con nữa là người. Con đĩ ấy mà chết thì cứ phải leo cầu vồng cho chó ngao nó cắn lòi ruột! Những tiếng rửa sả còn ác độc hơn những mũi tên nhọn. Bây giờ nó mới thấy đau. Nó có tội tình gì. ối trời ơi, đau đớn quá! Có ai giết người như nó không? Trời ơi là trời, nó là người hay là quỷ mà dám làm cái việc man rợ ấy? Sống làm gì nữa? Nào nó muốn thế đâu?

Nó chấp tay lạy thiên hạ trời đất cứu sinh cho nó. Quả là nó oan. Nó cuống cuống cào cào. Nỗi đau dồn nén đến cực độ. Liệu nó có làm người được nữa không? Đến khi đắp xong nấm mộ cho mẹ thì Bọt làm cả làng kinh dị. Nó đập cửa đùng đùng và cười lên khanh khách. Nó múa, hát, giật tung cúc ngực, xổ tóc, cười khóc, nhảy nhót uốn éo... Trời ơi! Nó thành con điên mất rồi. Cả làng đổ ra đường xem con Bọt điên. Trẻ con ném đá, la hét. Các bà khoằm mặt lại. Tụi thanh niên hô hô vỗ tay. Một con điên trẻ! Chao ôi, một đứa con gái điên, tấm thân bà mụ nặn, đôi chồi xuân tròn xoe trên ngực. Trước con mắt nhớn nhác của mọi người, nó giậm chân xuống đường mà hét:

- Ta là bà chúa cửa hang, bà hoàng cửa bể! Kia kìa cái làng thối gốc trời rể, bán cả đình chùa. Một vạn cái đầu lâu hoa cái năm như ốc kìa kìa. Chỗ của các ngài làm việc! Đâu? Chỗ nào?...

Nó thét lác. Nó lồng lộn như ngựa xuống cuối làng. Nó chỉ vào ngôi chùa đổ nát còn có thập điện giữa trống hoắc mà giầy lên đành đạch: "Đâu? Chỗ nào?" "Chỗ các ngài làm việc?" Nó nói cứ như rắn trong lỗ bò ra. Khiếp vía!... Cái sự âm dương cách biệt, trời phạt biết đâu, làm sao nó quái ra thế này?

Từ hôm ấy, làng bắt đầu lâm vào một không khí nghiêm trọng. Các cụ bàn tán. Nhiều người được báo mộng. Bói ra khoa thấy. Việc vỡ lở..." Một vạn cái đầu lâu hoa cái" là khu tập thể hóa mỡ mà. Còn chỗ các ngài làm việc thì chả phải nói. Chùa Thượng trước đây thờ cúng rằng rặc. Hợp tác phá ra làm nhà kho. Đức Phật, xiêm y, cờ quạt... xếp đồng, mỗi một hết. Khi có chủ trương chia ruộng khoán,

hợp tác co lại, kho tàng không còn nữa, ngôi chùa cổ bị tàn phá mới lộ ra những vẻ thảm hại của nó...

Như một cơ may, chùa làng ráo riết được lập lại. Chả xây kịp thì người ta đắp đất, trát vách. Chưa có ngói, người ta lợp rạ. Hăng dọn lấy ba gian "mời các ngài về làm việc". Tượng chưa có thì thuê đắp. Tượng thạch cao đắp nhanh lắm. Con cháu lí lém đi xin tượng, có khi còn bê trộm, đánh cắp tượng làng khác! Bát hương cũng tân tiến; bằng nhựa, bằng... cả một cái mũ cối to tổ bố đặt giữa tòa sen! Vậy mà ngày khánh thành, tế lễ xập xèng cũng rộn rã lắm. Các già lụ khụ lên những chiếc áo dài từ tám đời meo mốc. Họ quỳ lạy, khẩn khẩn cầu cho phúc lai, tai tống, cầu cho con của thì tươi, con người thì tốt, cầu cho... Choàng!...

Một tiếng đập dữ dội. Các cụ giật mình ngơ ngác. Con điên! Con điên. Nó vừa ném cái đĩa hoa trên Tam Bảo... các cụ lộn ruột. Không lẽ làm thế nào. Nó đã đứng giữa gian chùa mất rồi. Mấy thằng chũm chọe, mấy lão đang gõ đập trống thùm thùm cũng phải ngừng tay len lét nhìn vào hai quả dâu chín sậm trên ngực nó. Mấy lão cung văn đang "ê à ê a" cũng thu chân bó gối. Nó hét lên như xé vải rồi tung cái khăn quay tít như vũ ba lê. Khổ nhất là cái đít của nó cứ nính ních quay vào cửa Tam Bảo. Một lão chũm chọe lộn máu phát đánh bốp vào mông nó: "Hồn! Cứ quay đít vào cửa Phật!". Nó quay phắt lại, nhảy vọt lên đậu vào cổ lão chũm chọe dìm xuống: "Phật là ai? Phật là ta kia kìa!..."

Ai dè vừa lúc ấy cái mũ cối bốc hỏa, bát hương cháy bùng bùng. Ba gian chùa lửa loá loá, khói đặc kịt, tiếng hét của con quỷ nửa người

nửa phật làm ai nấy kinh dị. Có người còn nửa tin nửa ngờ nhưng ai nấy sờn gai rợn gáy. Phật về.

Các ngài về...Vậy là những bàn tay, những mái đầu hướng cả về phía con diên lạp lục, xoa xuyết...

"Ngài" kẹp đầu cảnh cáo thẳng chũm chọe xong thì nháy phắt vào chiếu cung văn nhắm mắt, tay hoa, người đảo! Tiền lễ tiền cúng rào rào. Ai cũng len vào tìm chút cơ may, thần phật giáng hạ cõi thế!... Những mớ tiền xanh đỏ đã nổi cộm trên một chiếc khay lớn, còn cứ chất vào. Đám cung văn bộ phận chiêm trống giúp lễ đảo mắt nhìn khay tiền... Thế là giọng than văn cầu lạy đồng thanh rộ lên như một dàn hợp xướng.

- Tôm cắc! Tôm cắc! Thì thùm! Thì thùm...

Trống nổi lên ròn rã hòa nhịp, khí thế trang trọng, linh thiêng lắm. Đám lễ cứ thế kéo cho đến khuya, kéo dài ra mấy ngày liền. Tin Phật giáng thế lan truyền. Cả một vùng ùa chảy. Tin còn truyền "ngài" còn chữa được cả tứ chứng nan y. Bệnh đâu, ngài chỉ ngón tay đấy là khỏi. Rồi thì xe máy bầu về như ong vỡ tổ. Con nhang, đệ tử của ngài lúc nhúc về với áo xanh áo đỏ, với khăn chầu áo ngự tím vàng y như mỗi cánh ra mưa... ngài chỉ việc phán và thu lễ, và ngài phán... Ai đến, ngài cũng chỉ ngay vào mặt mà đọc vanh vách, mấy bà vợ mấy ông có chức sắc cũng thậm thụt tìm đến. Ngài chỉ vào mặt một bà đang vái lia lịa và run như cây sậy mà hét: "Con mẹ kia! Mau mau lật đật cái hòm lên, có ba chữ đại tự ở đấy. Trả ta! Trả ta!... Của nhà mày toàn của bất lương! Lật cái chân móng lên trả ta ba phiến gỗ lim...". Ngài khai suất ra bao nhiêu là tội. Kề lìm dìm như lão thủ kho,

ngài cũng chỉ ra rằng lão lấy cái bát hương đúc đồng to như cái thúng cái đại ở chùa bán cùng với việc lão tuần hàng chục tấn lúa ra chợ Đại. Sự cứ thế mà bùng lên. Ai bịt được miệng con điên? Ai bịt được miệng quỷ thần? Ngài cứ sừng sững mà nói ra. Nói ra rả.... Chết nổi. Hình như có cơ quan về ghi chép những tiếng nói của ngài. Thôi thì sửa lễ hậu, nói lời vàng kêu cầu riêng với ngài cho được kín nhẽ. Thế là những kẻ có tội ở đâu cũng mò về để ngài khai suất cho mà nghe mà sám hối. Họ đến lén lút như những con chuột vào ban đêm, đặt lễ, tay chấp chân quỳ nghe ngài phán. Bao nhiêu tội kinh người cứ được ngài lôi ra tuần tuột.

Kẻ lừa lọc, thoán đoạt. Kẻ ném bố xuống ao. Kẻ nhốt mẹ vào chuồng trâu. Kẻ thông dâm. Kẻ hiếp vợ... Chao ôi, cái mớ tội phạm sao mà nhầy nhụa đến thế? Những tiếng kêu, tiếng đòi kinh thiên, động đến chín tầng mây!...

Ai mà biết được những tội tiềm tàng ấy? Không có con mắt trời Phật soi xét thì ai dám vạch ra tất cả như vậy? Chưa ai xét xử nhưng dư luận đã rùng rùng phán quyết. Đã thế người ta phải bắt con điên trừng trị nó. Phải diệt nó bằng tội phạm! Nghe cái tin rùng rợn ấy, một đêm ông Thung vắng ra chùa. Trời ơi! Ông chứng kiến... con điên? Trong tưởng tượng của ông thì đó là một con bé xanh gầy bị tàn phá bởi sự mông muội của trí não. Nhưng không. Nó béo nục. Có phần rục rở. Sao thế này? Ông choáng mắt. Ông vẫn thầm nghĩ: con bé ranh ma giả điên đại để được dịp phun mọi tội lỗi ra ánh sáng. Bây giờ thì ông quả quyết rằng; nó điên thật! Nó vợ đồ lễ ăn như trâu bò nhai cỏ non. Nó cọ đôi bầu vú to vào tường mà hét lên.

Nó rung mình nghiêng ngửa. Vô cái nọ, vật cái kia. Ôm chồm lấy cái cột nhà mà riết lấy, mà nghiêng rặng lên kèn kẹt. Cả người nó sưng sứa, chín mẫm. Mặt vỡ ra bưng bưng, Mắt đỏ chao chát. Nó nỗ bưng lên từng lúc rồi gục xuống chết rụi, rã rời kêu cào man dại...

Ông Thung vẫn ngồi đó, xoay lưng về cái ao rỉ máu, mắt không rời những thân cây bạch đàn tròn nuột, trắng muốt, lay động những mảnh trắng. Bây giờ, ông thấy rã rời thực sự. Ông vô tích sự giữa cái làng rách nát. Ông không cứu nổi một con bé tội tình...

Bỗng mắt ông mờ đi, sầm lại. Bầu trời như một cái lẳng rung rinh, rung rinh...

Ông không còn tin ở mắt mình nữa. Một vòm bạch đàn rung khế. Dưới gốc trắng ngời của nó, một tấm thân con gái. Cứ thế cái tấm thân ghì néo, oằn oại lấy cây bạch đàn. Tấm thân bươn lên, tụt xuống, lả lón, vắn vẹo với cái thân cây cho đến khi cúc ngực bung ra, rồi thì cả tấm thân lộ nguyên hình như một con rắn trắng quện chặt lấy cái thân cây cũng trắng. Cái thân cây rung chuyển, vòm lá rũ rã. Tấm thân vẫn néo lấy, vồ vập, cuống quýt cho tới khi đôi tay rời ra, tụt xuống nhũn lịm dưới gốc cây bạch đàn trắng toát, dờ dại như da thịt người dưới ánh trắng về sáng....

- Con hãy ở nhà. Làm cơm ăn xong rồi hãy đi chơi bè bạn. Được không?

- Thưa vâng!

- Có một việc... hạnh phúc của con đấy. ý bố vậy, còn tùy con!

- Vâng!... Bọt cúi đầu suy nghĩ rồi đi làm bữa cùng bà Thung...

Ông châm thuốc....

Chính ông không ngờ mình làm được một việc cuối đời. Chà! Con bé... Từ cái đêm

trăng ấy mách bảo ông. Ông phải cất công lên nhà lão chủ trang trại ở Ba Sao tìm đường cứu nó. Lão chủ trại Long Phước trước là cấp dưới của ông mừng quýnh khi gặp lại ông. Một vùng trời đất rộng lớn của lão cứ như một trang trại từ những thế kỷ trước ở châu Âu! Lão thầu hàng chục mẫu đất trồng. Người làm như ong. Cũng toàn loại thất cơ lỡ vận, đầu trộm đuôi cướp. Lão không cưỡi ngựa mà dặn xe máy ào ào xuống điều hành công việc ở các xưởng, nơi những chùm lửa hàn tóe ra xanh lét, tiếng động cơ ầm ù, nơi có những khuôn nhà đang đầy những bò, dê, gia cầm... Ông thềm cái chỉ tay, cái gạt đầu, cái cười ào ào như tung, như phá của lão bạn. Lão tiếp ông bằng tái dê, chả chó, chim quay. Thì ra con người vốn cao quý. Ông thấy óc của thằng bạn là vàng. Và tìm nó, một trái tim dào dạt sóng chiều. Khi ông ngỏ ý gửi con bé và những thành tích "bất hảo" của nó, thằng bạn cười rung rinh những đồng cơ bắp ụ lên như những quả dưa hấu ngồn ngang, xếp đồng trên người nó!

- Được! Nó cần chồng hay cần con. Hà?

- Cần việc!... Sau một giây ngớ ra, ông trả lời một cách vụng về.

Nó - bạn ông lại cười vỡ ra nghiêng ngả:

- Chao ôi! Cụ "cổ đại" rồi đấy! Thời buổi kỹ thuật - công nghệ - la-de-diện tử! Con người, con người muôn năm! Trước đây, tôi cùng ông giải phóng những miền đất, thì giờ, tôi giải phóng những con người. Tôi giải phóng hàng trăm du thủ du thực đẩy nó về đời thực: lao

động, hạnh phúc, con - người - hoàn - thiện! Chà chà! Chúng nó bắt đôi như ếch, cưới nhau như tôm tươi, cùng lắm thì cũng tạo hạnh phúc cho nó một đứa con... Đó!

- Thế thì... Ông Thung ngập ngừng: - Đứa cháu tôi, nó đấy, mong ông ném trả lại cho nó cuộc đời con gái là được rồi!

- Bắt tay!...

Lão bắt tay ông nổ đánh bốp như một phát đạn.

Đêm nằm, lão cười nghiêng ngả, kể chuyện dào dạt say sưa. Trung tá già ứa nước mắt. Ông nghĩ đến cái làng của ông. Bạn ông đó, chưa tin là mấy nhưng ông thấy rõ ràng có một luồng gió mới.

Ba tháng sau, Bọt về chơi. Nó khóc lạng, mừng tủi. Nó xin nhận làm một đầu con của ông bà. Nó - hoàn thiện như một đứa con gái tân tiến hiện đại với "phăng pho", "cúp kíp", nói chuyện làm ăn cứ sôi lên như lão chủ trang trại.

Nó khoe đang học "nổ", học "nguội". Đêm nó nằm rõ như một con dê bên bà Thung.

Nào ngờ chưa được hai năm nó lại về làng với cái dụng cụ đồ nghề "hàn", "nổ", "nguội"... của nó. Nó bảo nó về hăn quê lập nghiệp cho cái làng này, cho cái vùng này. Mới ghê!... Nó có cái sổ gáy vàng gập gập mở mở. Nó hỏi cái thổ đất vạch vẽ... Cứ như một công trình sư. Từ hôm nó về, ông bà dập dính cho nó một đám. Chả ai xa lạ ngoài cậu Mãng. Mới nghe, nó đổ người cười rữ. Nó dúm vừng mặt chín đỏ vào mặt bà thủ thi: "Cái ông cống vợ chạy loạn á, mẹ?". Ý nó chê Mãng ít học. Ông bà đành tùy nó.

Đêm ấy, ông bà dọn cơm chờ nó mãi. Tầm nửa đêm, bà lo lắng gọi

ông. Ông bà nóng ruột lắm. Ai bảo nó đã có thể thành thơ sống giữa cái làng này? Về được mấy hôm, nó đã dùng tông tát vào mặt con trai gã "chấm phẩy" ra ý ghẹo nó. Khuya khoắt thế này, biết tìm nó ở đâu được? Hãy cố chờ nó lát nữa...

Ông ngồi dậy ra vườn. Ông tha thẩn dưới một trời trăng. Trăng sáng lắm. Có tiếng nước xối bên ao, mé vườn ông Năm Hạng. Kia! Dòng nước như một suối thủy tinh chảy tuột qua một tấm thân ngà ngọc. Mỗi khi dòng thủy tinh óng ả ủa xuống thì cả tấm thân lung linh muôn đốm sáng vọt lên. Bỗng như từ mây lao xuống một thằng người đen trũi quắp lấy tấm thân ấy chạy lên vườn. Hai tấm thân một đen, một trắng vờn nhau quẩn quýt. Thằng người ằng - tê bế tấm thân mượt trắng chạy như điên quanh vườn. Chúng lăn giẫy huỳnh huých như đập đất! Trăng tưới... Trăng vô tư lắm! Chúng hóa thân vào nhau lăn tròn trên vườn cỏ đắm ánh trăng. Chúng hỗn hển. Cái vườn trăng chòng chành. Chúng là ai, ông biết rồi. Bàng hoàng, ông lặng lẽ kéo bà ra vườn. Ông bà lặng nhìn sóng đen lướt trên sóng trắng giữa tấm thảm nhung ngồi ngời ngời ánh trời...

Bỗng nhiên, bà gục mặt vào vai ông là nhũn đi thì thào:

- Hèn nào chiều nay, tôi thấy thằng Mãng ra công xát trắng cái bộ răng vàng khè của nó.

Ông run lên sung sướng. Nỗi sung sướng thánh thiện làm ứa đôi giọt nước mắt lăn xuống gò má khô.

ồ lạ chưa? Bà Thung... Đôi bạn già tự nhiên cứ néo vào nhau, ấp dìu nhau ngã dúi dụi mấy lần mới vào được đến cửa.

Đêm ấy, trăng sáng lắm.

Còn tiếp

Nguồn:

Được bạn: Casa đưa lên
vào ngày: 26 tháng 8 năm 2004